

***Dự thảo***

**HƯỚNG DẪN**

**KHÁM, CHỮA BỆNH TỪ XA**

**TẠI TUYẾN Y TẾ CƠ SỞ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ……/KCB-QLCL&CĐT  
ngày …/…/2023 của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế)*

**CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN**

GS.TS. Trần Văn Thuấn

**CHỦ BIÊN**

TTND.PGS.TS. Lương Ngọc Khuê

**ĐỒNG CHỦ BIÊN**

**THAM GIA BIÊN SOẠN VÀ THẨM ĐỊNH**

**THƯ KÝ**

**MỤC LỤC**

[DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT 4](#_Toc139636345)

[1. Tổng quan 5](#_Toc139636346)

[2. Cơ sở pháp lý 7](#_Toc139636347)

[3. Yêu cầu và hướng dẫn về công nghệ thông tin 8](#_Toc139636348)

[3.1. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin 8](#_Toc139636351)

[3.2. Yêu cầu về phần mềm tư vấn khám, chữa bệnh từ xa 8](#_Toc139636352)

[3.3. Yêu cầu về nhân lực 9](#_Toc139636353)

[4. Hướng dẫn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tuyến y tế cơ sở sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” 9](#_Toc139636354)

[4.1. Hướng dẫn thực hiện một buổi tư vấn khám chữa bệnh theo hẹn qua phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” 9](#_Toc139636355)

[4.2. Trường hợp cấp cứu 12](#_Toc139636356)

[4.3. Vai trò, trách nhiệm, quyền lợi của các đơn vị tham gia khám, chữa bệnh từ xa 13](#_Toc139636357)

[4.4. Quản trị hệ thống và dữ liệu 14](#_Toc139636358)

[5. Tổ chức thực hiện 16](#_Toc139636359)

[5.1. Sở Y tế 16](#_Toc139636360)

[5.2. Trung tâm Y tế 16](#_Toc139636361)

[5.3. Trạm Y tế xã/phường/thị trấn 17](#_Toc139636362)

[6. PHỤ LỤC 19](#_Toc139636363)

[Phụ lục 1. Sơ đồ quy trình tư vấn khám, chữa bệnh từ xa 19](#_Toc139636364)

[Phụ lục 2. Một số lưu ý khi bố trí, lắp đặt thiết bị tại phòng khám để có hình ảnh âm thanh tốt 20](#_Toc139636365)

[Phụ lục 3. Phiếu tư vấn khám, chữa bệnh từ xa 21](#_Toc139636366)

[Phụ lục 4A. Phiếu yêu cầu hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa 24](#_Toc139636367)

[Phụ lục 4. Biên bản hội chẩn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa 25](#_Toc139636368)

[Phụ lục 5. Định nghĩa, Biểu mẫu và chỉ số báo cáo hoạt động tư vấn khám, chữa bệnh từ xa 28](#_Toc139636369)

[Phụ lục 5A. Báo cáo thống kê người dân 30](#_Toc139636370)

[Phụ lục 5B. Báo cáo thống kê cán bộ y tế 30](#_Toc139636371)

[Phụ lục 5C. Báo cáo thống kê dịch vụ 31](#_Toc139636372)

[Phụ lục 5D. Báo cáo thống kê cuộc gọi 31](#_Toc139636373)

# DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

|  |  |
| --- | --- |
| BHYT | Bảo hiểm Y tế |
| CNTT | Công nghệ thông tin |
| ICD 10 | International Classification of Diseases 10  *(Phân loại bệnh quốc tế phiên bản số 10)* |
| KCB | Khám chữa bệnh |
| SYT | Sở Y tế |
| TTYT | Trung tâm Y tế |
| TYT | Trạm Y tế |
| UNDP | United Nations Development Programme  *(Chương trình Phát triển Liên hợp quốc)* |
| V20 | Chuẩn dữ liệu y tế V20 |
| Vtelehealth | Nền tảng ứng dụng y tế từ xa của Bộ Y tế |
| WHO | World Health Organization  *(Tổ chức Y tế Thế giới)* |

# Tổng quan

Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), telemedicine hay khám, chữa bệnh từ xa là “việc cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong điều kiện có khoảng cách về địa lý, bởi tất cả các chuyên gia chăm sóc sức khỏe sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông để trao đổi thông tin hợp lệ nhằm chẩn đoán, điều trị, phòng ngừa bệnh tật và chấn thương, hỗ trợ phân tích, nghiên cứu, đánh giá, đào tạo liên tục cho nhân viên chăm sóc sức khỏe, với mục đích nâng cao sức khỏe của cá nhân và cộng đồng.”

Khám, chữa bệnh từ xa mang lại nhiều lợi ích thiết thực, nhất là trong bối cảnh thiên tai và đại dịch. Việc lồng ghép khám, chữa bệnh từ xa trong hệ thống y tế sẽ giảm thiểu sự bất bình đẳng và các rào cản trong tiếp cận dịch vụ y tế của các nhóm yếu thế. Khám, chữa bệnh từ xa cũng giúp tiết kiệm được nguồn lực (chi phí, thời gian và công sức) nhờ hạn chế được các lần thăm khám trực tiếp phải di chuyển rất xa, cần lời khuyên hay tư vấn từ các chuyên gia, hoặc cần hội chẩn nhiều chuyên khoa. Trong nhiều trường hợp, với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin (CNTT) và các thiết bị y tế, dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa có thể giúp người bệnh tuân thủ điều trị tốt hơn và quản lý sức khoẻ hiệu quả hơn, tuyến trên hỗ trợ tuyến dưới tăng khả năng cung cấp dịch vụ y tế cũng như sự tin tưởng của người dân với y tế cơ sở. Không những thế, khám, chữa bệnh từ xa còn có thể giúp mang lại sự an toàn cho người bệnh cũng như nhân viên y tế, đặc biệt là trong các tình huống có nguy cơ lây nhiễm bệnh như trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

Mặc dù các ứng dụng khám, chữa bệnh từ xa với chi phí thấp đã được chứng minh là khả thi, hữu ích về mặt lâm sàng, bền vững và có thể cung cấp cho các cộng đồng yếu thế, nhưng phương thức này vẫn chưa được áp dụng trên quy mô rộng do còn có nhiều rào cản.

Khám, chữa bệnh từ xa không phải là một phương thức có thể thay thế hoàn toàn cho việc khám chữa bệnh trực tiếp. Việc lạm dụng dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa trong một số trường hợp có thể làm giảm chất lượng dịch vụ, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác chăm sóc sức khoẻ. Đặc biệt, do đây là một phương thức cung ứng dịch vụ mới nên chưa có những hướng dẫn đầy đủ về kỹ thuật cũng như những hỗ trợ về pháp lý. Điều này có thể làm ảnh hưởng đến sự phát triển của loại hình dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa.

Tại Việt Nam, Luật Khám bệnh, chữa bệnh ban hành năm 2009 và sửa đổi, bổ sung năm 2023 đã qui định việc áp dụng hội chẩn trực tuyến, khám, chữa bệnh từ xa giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Loại hình dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa được thúc đẩy để hỗ trợ khả năng phục hồi của hệ thống y tế và rút ngắn quá trình chuyển đổi sang trạng thái bình thường mới do đại dịch COVID-19. Một số hướng dẫn tạm thời về y tế từ xa (tư vấn, khám chữa bệnh, hội chẩn từ xa) đã được Bộ Y tế ban hành. Trong danh mục các dịch vụ áp dụng tạm thời trong y tế từ xa có cả các dịch vụ tại tuyến y tế cơ sở như tư vấn sức khoẻ từ xa, khám, chữa bệnh từ xa giữa bác sĩ gia đình và người bệnh mạn tính (theo nguyên lý Y học gia đình), khám, chữa bệnh từ xa giữa bệnh viện tuyến trên và bệnh viện tuyến dưới. Ngoài ra, nhiều loại dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa khác cũng đã được áp dụng cho người cung cấp dịch vụ tương tác với người bệnh, chủ yếu ở cơ sở chăm sóc sức khỏe ban đầu nhưng chưa có quy định pháp lý và hướng dẫn kỹ thuật.

Hiện nay, Việt Nam có hơn 11.000 Trạm Y tế (TYT) xã/phường/thị trấn với năng lực chẩn đoán và điều trị tương đối hạn chế. Trong khi đó, các TYT xã chưa được kết nối với hệ thống Khám, Chữa bệnh từ xa cấp quốc gia (chủ yếu chỉ gồm các đơn vị y tế tuyến trung ương, tuyến tỉnh và tuyến huyện) theo Đề án Khám, Chữa bệnh từ xa giai đoạn 2020 – 2025 được ban hành theo Quyết định số 2628/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

Chính vì vậy, từ năm 2020, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam đã phối hợp với Bộ Y tế và 03 Sở Y tế các tỉnh miền núi phía Bắc bao gồm Hà Giang, Bắc Kạn và Lạng Sơn để phát triển phần mềm KCB từ xa mang tên “Bác sĩ cho mọi nhà” – ứng dụng trên điện thoại thông minh và trình duyệt web nhằm kết nối TYT xã với bệnh viện tuyến trên để tham vấn, hội chẩn chẩn đoán và điều trị, kết nối TYT xã với người dân trong cộng đồng để biết thông tin sức khỏe, đặt lịch hẹn khám và tư vấn thông qua ứng dụng miễn phí cài đặt trên điện thoại thông minh. Thông qua hệ thống này, dự án mong muốn cải thiện tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các nhóm dễ bị tổn thương khác khi họ phải đối mặt với chi phí cao và khó khăn về đi lại do địa hình để đến được các đơn vị y tế tuyến huyện và tỉnh. Từ năm 2022, ứng dụng “Bác sĩ cho mọi nhà” cũng đã được triển khai mở rộng tại 05 tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Cà Mau và Đắk Lắk.

Mục đích của Hướng dẫn này là cung cấp cho các địa phương các hướng dẫn kỹ thuật để triển khai hoạt động khám, chữa bệnh từ xa, bảo đảm cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khoẻ chất lượng tốt hơn và an toàn hơn tại tuyến y tế cơ sở ở Việt Nam.

# Cơ sở pháp lý

* Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 28 tháng 09 năm 2001 về việc ban hành mẫu hồ sơ, bệnh án.
* Quyết định số 4494/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 30/10/2015 về Qui trình phản ứng với các sự cố an toàn, an ninh thông tin tại các đơn vị trong ngành y tế.
* Quyết định số 3532/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 12/8/2020 Quy định về xây dựng và triển khai Hệ thống thông tin quản lý Trạm y tế xã, phường, thị trấn.
* Quyết định số 4054/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 22/9/2020 Ban hành tạm thời Hướng dẫn và quy định tổ chức hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Quyết định số 28/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 5/1/2021 Ban hành Bộ tiêu chí Công nghệ thông tin để thực hiện hoạt động y tế từ xa.
* Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/02/2022 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025.
* Quyết định số 318/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 08/03/2022 về việc Ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025.
* Quyết định số 320/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 08/03/2022 về việc Ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí Quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025.
* Quyết định số 2373/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ngày 31/8/2022 ban hành Hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao và huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.
* Quyết định số 2955/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 28/10/2022 về việc Phê duyệt kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
* Quyết định 823/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 15/02/2023 về việc Phê duyệt Kế hoạch triển khai Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa năm 2023.

# Yêu cầu và hướng dẫn về công nghệ thông tin



## Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

* Các yêu cầu chung về trang thiết bị phòng tư vấn khám, chữa bệnh từ xa: thực hiện theo Quyết định số 4054/QĐ-BYT ngày 22/9/2020 Ban hành tạm thời Hướng dẫn và quy định tổ chức hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Nơi đặt máy chủ (tại Bộ Y tế, các Sở Y tế) phải bảo đảm an toàn cháy nổ, nguồn điện, internet ổn định, máy chủ hoạt động liên tục tránh gây ảnh hưởng toàn hệ thống, có nguồn điện dự phòng cho máy chủ trong trường hợp mất điện lưới.
* Hệ thống CNTT phải đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin theo quy định tại Thông tư 12/TT-TTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và truyền thông về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
* Cơ sở y tế cần bố trí phòng chức năng bảo đảm đủ ánh sáng, máy tính có kết nối internet, camera và micro phục vụ cuộc gọi tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. Cấu hình thiết bị tham khảo tại *Phụ lục 02*.
* Thiết bị di động cài đặt mobile app cần có kết nối wifi hoặc 3G, 4G. Cập nhật phiên bản hệ điều hành mới nhất để ứng dụng hoạt động ổn định.

## Yêu cầu về phần mềm tư vấn khám, chữa bệnh từ xa

* + Sở Y tế có thể chọn một trong số các phần mềm tư vấn khám, chữa bệnh từ xa đã tích hợp với nền tảng Vtelehealth theo quyết định 823/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 15/02/2023 về việc Phê duyệt Kế hoạch triển khai Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa năm 2023, được công bố công khai trên trang nền tảng Vtelehealth (có thể yêu cầu xác nhận bằng văn bản).
  + Các tỉnh, thành phố có thể sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” do UNDP phối hợp cùng Bộ Y tế xây dựng và cung cấp sử dụng miễn phí cho người dùng. Phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” có thể được sử dụng trên máy tính qua ứng dụng web hoặc qua ứng dụng cài đặt trên điện thoại di động. Phần mềm và tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà” có thể được truy cập tại:

+ Link truy cập trên máy tính: <https://bacsichomoinha.ehealth.gov.vn>

+ Hướng dẫn cài đặt, sử dụng và quản trị:

https://drive.google.com/drive/folders/1hYEaAtRGyeF\_Eb2Y59gb\_LJ1XOB8PGbh

## Yêu cầu về nhân lực

* Các cán bộ y tế tham gia tư vấn khám, chữa bệnh từ xa phải tham gia tập huấn sử dụng phần mềm.
* Các cơ sở y tế tuyến trên (Trung tâm Y tế huyện/thị xã, Bệnh viện huyện/thị xã) cần thành lập tổ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa, có quy chế vận hành và được phổ biến đến các Trạm Y tế trên địa bàn.
* Mỗi cơ sở y tế tuyến trên cần có tối thiểu 01 tài khoản quản trị trên phần mềm; tài khoản quản trị cần được trao cho cán bộ đầu mối về tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tại đơn vị.
* Trạm Y tế: tối thiểu 01 cán bộ y tế được tập huấn và có thể sử dụng phần mềm.
* Trung tâm Y tế: cần có 01 cán bộ CNTT phụ trách quản trị phần mềm; Mỗi khoa chuyên môn cần có ít nhất một cán bộ được tập huấn và biết cách sử dụng phần mềm tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Sở Y tế: cần có tối thiểu 01 cán bộ CNTT phụ trách quản lý chung, hướng dẫn tuyến dưới sử dụng phần mềm và một cán bộ phụ trách chuyên môn khám chữa bệnh.

# Hướng dẫn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tuyến y tế cơ sở sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”

## Hướng dẫn thực hiện một buổi tư vấn khám chữa bệnh theo hẹn qua phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”

### Bước chuẩn bị

* Người bệnh đã được khám, kiểm tra bởi cán bộ y tế tuyến dưới và đánh giá người bệnh cần có cuộc tư vấn từ xa với bác sĩ tuyến trên hoặc bác sĩ chuyên khoa.
* Cán bộ hỗ trợ giải thích về những thuận lợi, hạn chế cũng như lợi ích thu được từ việc tư vấn khám, chữa bệnh từ xa và người bệnh đồng ý đặt hẹn khám, chữa bệnh từ xa với bác sĩ tuyến trên.
* Cán bộ phụ trách lập danh sách các bệnh nhân sẽ đến khám theo hẹn, đăng tải hồ sơ sức khoẻ đã có của người bệnh lên hệ thống để bác sĩ tuyến trên tham khảo, nghiên cứu trước, giảm thời gian phải chờ đợi khi kết nối.
* Bác sĩ chuyên khoa hoặc tuyến trên nghiên cứu trước hồ sơ của người bệnh được mời khám, khẳng định thời gian tham gia khám, chữa bệnh từ xa theo hẹn.
* Kiểm tra đường truyền cuộc gọi có hình, chất lượng âm thanh, hình ảnh giữa 2 điểm khám bảo đảm hoạt động tốt.

### Bắt đầu phiên khám, chữa bệnh từ xa (bước bắt đầu, chấp thuận)

* Đây là bước kết nối để khởi đầu phiên khám, chữa bệnh từ xa, bác sĩ ở 2 đầu điểm khám có mặt kết nối hệ thống trước 5 phút, bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định.
* Người bệnh đã đặt lịch hẹn khám, có mặt tại Trạm Y tế theo hẹn.
* Có thể kèm thêm người chăm sóc tham dự nếu người bệnh cần (ví dụ trẻ em, người già, người khiếm khuyết, khuyết tật). Đối với trẻ em dưới 6 tuổi, dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa chỉ được thực hiện với bố, mẹ hoặc người chăm sóc đi cùng. Trường hợp người bệnh là trẻ vị thành niên, sau khi xác nhận tuổi, chỉ được cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa nếu trẻ vị thành niên đang tham vấn cùng với một người lớn mà danh tính của họ được xác định.
* Cán bộ tại Trạm Y tế phải xác minh và xác nhận danh tính của người bệnh theo tên, tuổi, địa chỉ, số thẻ bảo hiểm y tế hoặc bất kỳ giấy tờ tùy thân nào khác phù hợp. Hỏi và xác minh lại về chấp nhận tham gia khám, chữa bệnh từ xa với họ tên các bác sĩ, điều dưỡng tham gia phiên khám và ghi nhận sự đồng ý của người bệnh vào hồ sơ. Việc chấp thuận của người bệnh với dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa là bắt buộc.
* Bác sĩ chào hỏi, giới thiệu tên, tuổi, vị trí công tác của bản thân.
* Bác sĩ nên xác nhận lại danh tính người bệnh bằng cách hỏi tên, tuổi, địa chỉ, email, số điện thoại của người bệnh hoặc bất kỳ thông tin nhận dạng nào khác nếu cần thiết.
* Bác sĩ giải thích nhanh cho người bệnh về mục đích, nội dung của buổi tư vấn, quyền lợi và nghĩa vụ của người bệnh khi tham gia khám, chữa bệnh từ xa và xác nhận sự đồng ý tham gia của người bệnh.

### Đánh giá nhanh tình trạng người bệnh (bước sàng lọc)

* Bác sĩ tuyến trên dựa trên các thông tin sẵn có và sự hỗ trợ của cán bộ y tế nơi trực tiếp thăm khám người bệnh, đánh giá nhanh tình trạng của người bệnh có cần chăm sóc khẩn cấp, cấp cứu hay không.
* Nếu tình trạng của người bệnh cần được can thiệp khẩn cấp, thì bác sĩ giải thích ngắn gọn cho bác sĩ tuyến dưới, người bệnh, cách sơ cứu, cấp cứu ngay lập tức và hướng dẫn chuyển tuyến khi thích hợp.
* Nếu người bệnh không có tình trạng cần can thiệp khẩn cấp, bác sĩ giải thích cho người bệnh rõ tình trạng của mình phù hợp với khám, chữa bệnh từ xa và tiếp tục thực hiện các bước thăm khám, tư vấn từ xa theo thường quy.
* Trường hợp cần thực hiện Hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa với tuyến trên, cán bộ TYT gửi Yêu cầu hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa (Phụ lục 6A) kèm thông tin tóm tắt về người bệnh. Trường hợp cần hội chẩn khẩn cấp, cần lập tức liên hệ với cán bộ y tế liên quan qua điện thoại để chuẩn bị cho hội chẩn.

### Khám bệnh

* Dựa vào hồ sơ sức khoẻ cá nhân của người bệnh đã được nghiên cứu trước, bác sĩ tuyến trên thực hiện thăm khám bằng hỏi bệnh, quan sát người bệnh qua cuộc gọi có hình, có thể yêu cầu bác sĩ tại trạm thực hiện biện pháp thăm khám trực tiếp để cung cấp các thông tin cần thiết.
* Nếu đã đủ dữ kiện để chẩn đoán: có thể quyết định phương án điều trị ngay
* Nếu xét thấy cần thêm dữ kiện bổ sung, ví dụ xét nghiệm, thăm dò, chụp chiếu… bác sĩ tuyến trên đề xuất chỉ định, bác sĩ tại nơi khám trực tiếp cho người bệnh sẽ ký giấy chỉ định và hướng dẫn người bệnh thực hiện. Buổi khám, chữa bệnh từ xa sẽ được tạm dừng và hẹn lại lịch khám kế tiếp khi đủ thông tin.
* Cán bộ y tế tại TYT phải lưu giữ tất cả thông tin phục vụ cho buổi thăm khám tư vấn từ xa như tiền sử ca bệnh, kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, v.v… và bổ sung vào hồ sơ sức khỏe của người bệnh theo hình thức qui định và ghi nhận thời điểm thu nhận được.
* Bác sĩ ở 2 đầu phòng khám đưa ra chẩn đoán sơ bộ hoặc chẩn đoán xác định cho người bệnh. Bác sĩ TYT cập nhật và ghi nhận chẩn đoán vào Biên bản hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa, theo mẫu trong Phụ lục 1 của Thông tư 49/TT-BYT ngày 28/12/2017 do Bộ Trưởng Bộ Y tế ban hành (Phụ lục 4 của tài liệu này).

### Phương án xử trí cho người bệnh

* Bác sĩ TYT là người trực tiếp khám, ra quyết định và chịu trách nhiệm về phương án xử trí cho người bệnh.
* TYT ghi nhận khuyến cáo và chỉ định của bác sĩ tuyến trên vào biên bản hội chẩn từ xa (nếu có), ghi nhận đầy đủ thành phần tham gia hội chẩn theo mẫu Biên bản tư vấn, hội chẩn khám, chữa bệnh từ xa (Phụ lục 4).
* Nếu cho rằng người bệnh đã có đủ thông tin cần thiết và tình trạng của người bệnh thích hợp để quản lý điều trị thông qua khám, chữa bệnh từ xa, Bác sĩ sẽ đưa ra quyết định về phương án xử trí và ghi lại vào hồ sơ bệnh án.
* Tuỳ theo từng bệnh cảnh cụ thể, bác sĩ TYT có thể đưa ra một hoặc nhiều phương án đối với người bệnh: cung cấp thông tin giáo dục nâng cao sức khoẻ, dự phòng bệnh tật chung; tư vấn các giải pháp liên quan đến một tình trạng lâm sàng cụ thể; và/hoặc kê đơn thuốc phù hợp với tình trạng bệnh theo hướng dẫn chuyên môn.
* Cán bộ y tế hỗ trợ (nếu có) đóng vai trò trong việc tăng cường chất lượng, nội dung thông điệp tư vấn giáo dục sức khỏe do bác sĩ cung cấp, cấp phát thuốc do bác sĩ kê đơn và tư vấn cho người bệnh về cách sử dụng thuốc.

### Các bước sau khám từ xa

* Ghi nhận và lưu thông tin bệnh án.
* Lên lịch nhắn tin hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh qua phần mềm: các thông điệp giáo dục sức khoẻ, thay đổi lối sống (chế độ ăn uống, tập luyện, bỏ hút thuốc, kiêng rượu bia…), lịch tái khám, nhắc lịch uống thuốc, trao đổi thông tin hiểu biết về bệnh cụ thể.

## Trường hợp cấp cứu

* Trong tất cả các cuộc khám, chữa bệnh từ xa, nếu đó là một tình huống khẩn cấp, thì mục tiêu phải là cung cấp dịch vụ chăm sóc tại chỗ trực tiếp trong thời gian sớm nhất. Tuy nhiên, các bước tư vấn hướng dẫn sơ cứu ban đầu là rất quan trọng có thể giúp cứu sống người bệnh. Chẳng hạn, trong trường hợp chấn thương, lời khuyên và hướng dẫn về việc duy trì tư thế cố định cổ phù hợp có thể giúp bảo vệ cột sống và người bệnh. Khi đó, dựa theo kinh nghiệm của bản thân và điều kiện thực tế bác sĩ tuyến trên sẽ đưa ra các phán đoán, đánh giá để quyết định cách tiếp cận cân bằng giữa việc hướng dẫn sơ cứu ban đầu và việc cung cấp dịch vụ chăm sóc tại chỗ trực tiếp trong thời gian sớm nhất có thể.
* Các quyết định chuyên môn có thể được xem xét là:
* Hướng dẫn cách sơ cấp cứu ban đầu khi cần
* Tư vấn về các biện pháp chăm sóc trực tiếp tại chỗ
* Tạo điều kiện chuyển người bệnh lên tuyến trên khi cần thiết và điều kiện cho phép.

## Vai trò, trách nhiệm, quyền lợi của các đơn vị tham gia khám, chữa bệnh từ xa

*Giám đốc cơ sở khám, chữa bệnh:*

* Thực hiện đúng quy trình tổ chức tư vấn KCB từ xa;
* Ban hành quy chế nội bộ của đơn vị để thực hiện hoạt động tổ chức tư vấn khám, chữa bệnh từ xa, quản lý đăng nhập hệ thống, sao lưu dữ liệu của hoạt động tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa, bảo mật thông tin, chống phần mềm độc hại, xử lý khẩn cấp khi xảy ra sự cố bảo mật, hệ thống thông tin mạng bị tấn công, trong đó có phân công rõ trách nhiệm của cá nhân, đơn vị của đơn vị trong việc giữ bí mật các thông tin của người bệnh, người tham gia hội chẩn và tư vấn KCB từ xa theo quy định của Hướng dẫn này;
* Danh sách tổ chức, cá nhân tham gia các buổi hội chẩn, tư vấn KCB từ xa phải được sự đồng ý của Lãnh đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Các cơ sở KCB từ xa tham gia hội chẩn cần ghi chép và lưu giữ danh sách cán bộ, chuyên gia tham gia buổi hội chẩn, kết quả và khuyến nghị của hội chẩn theo quy định tại Thông tư 49/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
* Bảo đảm các trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu theo quy định để cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến buổi hội chẩn, tư vấn khám bệnh, chữa bệnh từ xa.

*Cán bộ y tế tham gia hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa:*

* Có trách nhiệm giữ bí mật và không chia sẻ thông tin người bệnh, người tham gia hội chẩn trong quá trình thực hiện hoạt động hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa;
* Tuân thủ nghiêm các nội dung của Hướng dẫn này và quy chế nội bộ của cơ sở nơi làm việc.
* Tổ chức tư vấn và hướng dẫn người bệnh ký/cung cấp cam kết đồng ý tham gia khám, chữa bệnh từ xa trước khi tiến hành các hoạt động cụ thể.
* Người bệnh hoặc người đại diện hợp pháp cho người bệnh đồng ý tham gia hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa, không tiết lộ danh tính và các thông tin cá nhân khác trong quá trình hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Thực hiện các hướng dẫn của cơ sở KCB trong quá trình hội chẩn, khám, chữa bệnh từ xa.

*Đơn vị tham gia quản lý, cung cấp, vận hành, khai thác, ứng dụng CNTT trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa:*

* Các hệ thống phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu phải có cơ chế sao lưu dữ liệu dự phòng, dữ liệu được lưu trữ tại nơi an toàn đồng thời phải thường xuyên kiểm tra để bảo đảm sẵn sàng phục hồi khi có sự cố an toàn thông tin mạng xảy ra.
* Bảo đảm an toàn và bảo mật dữ liệu trong lưu trữ và thực hiện hội chẩn, tư vấn KCB từ xa theo quy định của Nhà nước.
* Phần mềm hệ quản trị cơ sở dữ liệu phải được thiết lập cơ chế tự động cập nhật bản vá lỗ hổng bảo mật từ nhà sản xuất.
* Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở y tế thực hiện tư vấn KCB từ xa trong việc bảo mật thông tin cá nhân và thông tin sức khỏe của người bệnh tham gia tư vấn KCB từ xa theo yêu cầu của Hướng dẫn này.
* Chịu trách nhiệm trước Pháp luật trong trường hợp tự ý tiết lộ thông tin cá nhân và thông tin sức khỏe của người bệnh tham gia tư vấn KCB từ xa.
* Không được sử dụng hình ảnh, dữ liệu lưu trữ quá trình tư vấn khám, chữa bệnh từ xa với mục đích thương mại hoặc các mục đích khác dưới bất kỳ hình thức nào.

## Quản trị hệ thống và dữ liệu

*Quản trị hệ thống và tài khoản người dùng:*

* Mỗi đơn vị xây dựng quy chế quản lý, vận hành tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. Chỉ những cán bộ được phân quyền thích hợp mới được phép tiếp cận và sử dụng thiết bị phục vụ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Mỗi đơn vị bố trí một cán bộ đầu mối CNTT, tham gia sử dụng phần mềm khám, chữa bệnh từ xa và quản trị tài khoản người dùng của đơn vị mình. Cán bộ đầu mối về CNTT trong các cơ quan, đơn vị được tạo điều kiện trang bị các thiết bị tin học, phương tiện kỹ thuật làm việc phù hợp với chuyên môn; tham dự đầy đủ các khóa đào tạo và bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin mạng.
* Cán bộ quản trị tại Sở Y tế, Trung tâm Y tế phụ trách các vấn đề về người dùng, tài khoản, hỗ trợ kỹ thuật các chức năng cơ bản đối với các đơn vị trực thuộc. Các lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng cần được thông báo đến bộ phận hỗ trợ kỹ thuật.
* Mỗi đối tượng tham gia vào hệ thống chỉ có một tài khoản duy nhất. Tổ chức, cá nhân được cung cấp tài khoản theo đúng chức năng, nhiệm vụ và không cung cấp thông tin tài khoản cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào khác.
* Các đối tượng tham gia quản lý, sử dụng Hệ thống chỉ được khai thác, sử dụng thông tin đúng mục đích và phạm vi quyền được truy cập; bảo đảm thực hiện đúng quy trình và tiến độ để không làm gián đoạn quá trình xử lý và luân chuyển thông tin của hệ thống; bảo đảm tính toàn vẹn của dữ liệu.
* Quản lý chặt chẽ các thiết bị tin học lưu trữ dữ liệu, không cho phép di chuyển, thay đổi vị trí khi chưa được phép của người có thẩm quyền.
* Thiết lập cơ chế bảo vệ mạng nội bộ bảo đảm an toàn thông tin khi có kết nối mạng nội bộ với mạng ngoài như: Internet, mạng cơ quan khác; cần sử dụng hệ thống bảo vệ mạng nội bộ như: hệ thống tường lửa, hệ thống chống xâm nhập trái phép...
* Xây dựng và áp dụng các biện pháp bảo vệ, phân quyền truy cập, giám sát, ghi nhật ký hoạt động và quản lý hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện sớm các truy cập trái phép.

*Quản trị danh mục dùng chung:*

* Danh mục dùng chung của hệ thống được quản lý bởi quản trị hệ thống, cần cập nhật khi có các thay đổi từ các cơ quan quản lý.
* Không tự ý thay đổi, làm sai lệch danh mục khiến hệ thống hoạt động không ổn định.

*Liên thông, chia sẻ dữ liệu:*

* Nghiêm cấm hành vi cố ý làm sai lệch dữ liệu, sử dụng dữ liệu không đúng mục đích, chiếm đoạt dữ liệu, làm mất dữ liệu.
* Không cung cấp mật khẩu không đúng đối tượng, cung cấp thông tin cá nhân khi chưa được đồng ý, cung cấp thông tin không chính xác hoặc cố tình làm sai lệch thông tin, làm lộ bí mật Nhà nước, lộ thông tin làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bệnh nhân và cơ sở khám chữa bệnh.
* Liên thông dữ liệu với các hệ thống khác cần có sự cho phép, thống nhất của Bộ Y tế, Sở Y tế và trao đổi, phân tích chi tiết về mặt kỹ thuật, phương thức liên thông giữa các hệ thống. Sẵn sàng thực hiện liên thông, chia sẻ dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Y tế (V20, Vtelehealth).

# Tổ chức thực hiện

## Sở Y tế

* Xây dựng kế hoạch triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa của tỉnh.
* Đánh giá thực trạng trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin và lên kế hoạch bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về thiết bị, đường truyền để có được kết nối an toàn, chất lượng.
* Hướng dẫn các đơn vị y tế trong tỉnh triển khai hoạt động tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Tập huấn cho cán bộ y tế: tất cả các đơn vị cần có cán bộ được tập huấn và có thể sử dụng phần mềm tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Lập kế hoạch truyền thông, hướng dẫn người dân sử dụng phần mềm tư vấn khám, chữa bệnh từ xa như phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”, thông báo danh sách các đơn vị liên kết thực hiện khám, chữa bệnh từ xa, quyền lợi, trách nhiệm của người tham gia dịch vụ.
* Cung cấp thông tin y tế chính xác, cập nhật cho người dân qua các bản tin trong ứng dụng.
* Theo dõi, giám sát thực hiện, và báo cáo tiến độ hoàn thành chương trình nông thôn mới nâng cao trong địa bản tỉnh.

## Trung tâm Y tế

* Xây dựng kế hoạch triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa tại các cơ sở y tế trong địa bàn huyện.
* Thành lập tổ tư vấn sức khỏe từ xa gồm: Lãnh đạo đơn vị, đại diện các khoa chuyên môn, cán bộ CNTT để thực hiện tư vấn khám, chữa bệnh cho tuyến dưới.
* Ban hành quyết định danh sách cán bộ tham gia khám, chữa bệnh từ xa, đủ các thông tin cần thiết như: họ và tên, chức danh, đơn vị, bằng cấp chuyên môn, số chứng chỉ hành nghề, chứng nhận đã tham gia khoá tập huấn sử dụng phần mềm khám, chữa bệnh từ xa.
* Xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Tổ tư vấn sức khỏe.
* Xây dựng và công khai lịch tư vấn khám, chữa bệnh từ xa của đơn vị.
* Ban hành quy chế hoạt động của tổ tư vấn sức khỏe, quy chế vận hành tư vấn khám, chữa bệnh từ xa:

+ Giao 1 bác sĩ chịu trách nhiệm công tác điều phối chuyên môn

+ Giao 01 cán bộ đầu mối phụ trách việc đôn đốc, theo dõi triển khai chương trình y tế từ xa tại tuyến y tế cơ sở, thông báo lịch khám, nhận thông tin phản hồi của bệnh nhân, hỗ trợ kỹ thuật.

* Xây dựng bảng danh sách các bệnh có thể thực hiện tư vấn khám, chữa bệnh từ xa của đơn vị, danh sách các đơn vị cùng thực hiện khám, chữa bệnh từ xa (ví dụ Trạm Y tế xã A có liên kết với Trung tâm Y tế B, Bệnh viện tỉnh, Bệnh viện tuyến trung ương trong lĩnh vực bệnh chuyên khoa hoặc đa khoa);
* Lập kế hoạch truyền thông, hướng dẫn người dân sử dụng phần mềm tư vấn khám, chữa bệnh từ xa như phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”, thông báo danh sách các đơn vị liên kết thực hiện khám, chữa bệnh từ xa, quyền lợi, trách nhiệm của người tham gia dịch vụ.
* Theo dõi, báo cáo Sở Y tế về hoạt động tư vấn KCB từ xa (Phụ lục 5).
* Theo dõi, giám sát thực hiện, và báo cáo tiến độ hoàn thành chương trình nông thôn mới nâng cao trong địa bàn huyện.

## Trạm Y tế xã/phường/thị trấn

* Phân công cán bộ tiếp nhận và xử lý yêu cầu tư vấn KCB từ xa.
* Hướng dẫn người dân tạo tài khoản, sử dụng ứng dụng tư vấn khám, chữa bệnh từ xa và đặt hẹn tư vấn khám, chữa bệnh.
* Thực hiện tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.
* Truyền thông về việc ứng dụng khám, chữa bệnh từ xa, danh sách các đơn vị có triển khai khám, chữa bệnh từ xa liên kết cùng đơn vị, quyền lợi, trách nhiệm của người tham gia dịch vụ cho người dân nắm rõ, tự nguyện đăng kí tham gia.
* Hướng dẫn người dân cài đặt phần mềm, cách sử dụng cho người bệnh có nhu cầu thăm khám, đặc biệt lưu ý hướng dẫn đối tượng của các chương trình y tế được theo dõi, quản lý tại TYT.
* Hướng dẫn cách đặt lịch hẹn khám, các thông tin cần chuẩn bị trước khi đến TYT khám, cách lưu giữ thông tin sau khám.
* Các điều kiện để người bệnh tham gia khám, chữa bệnh từ xa:

+ Người có nhu cầu tư vấn sử dụng dịch vụ khám chữa bệnh

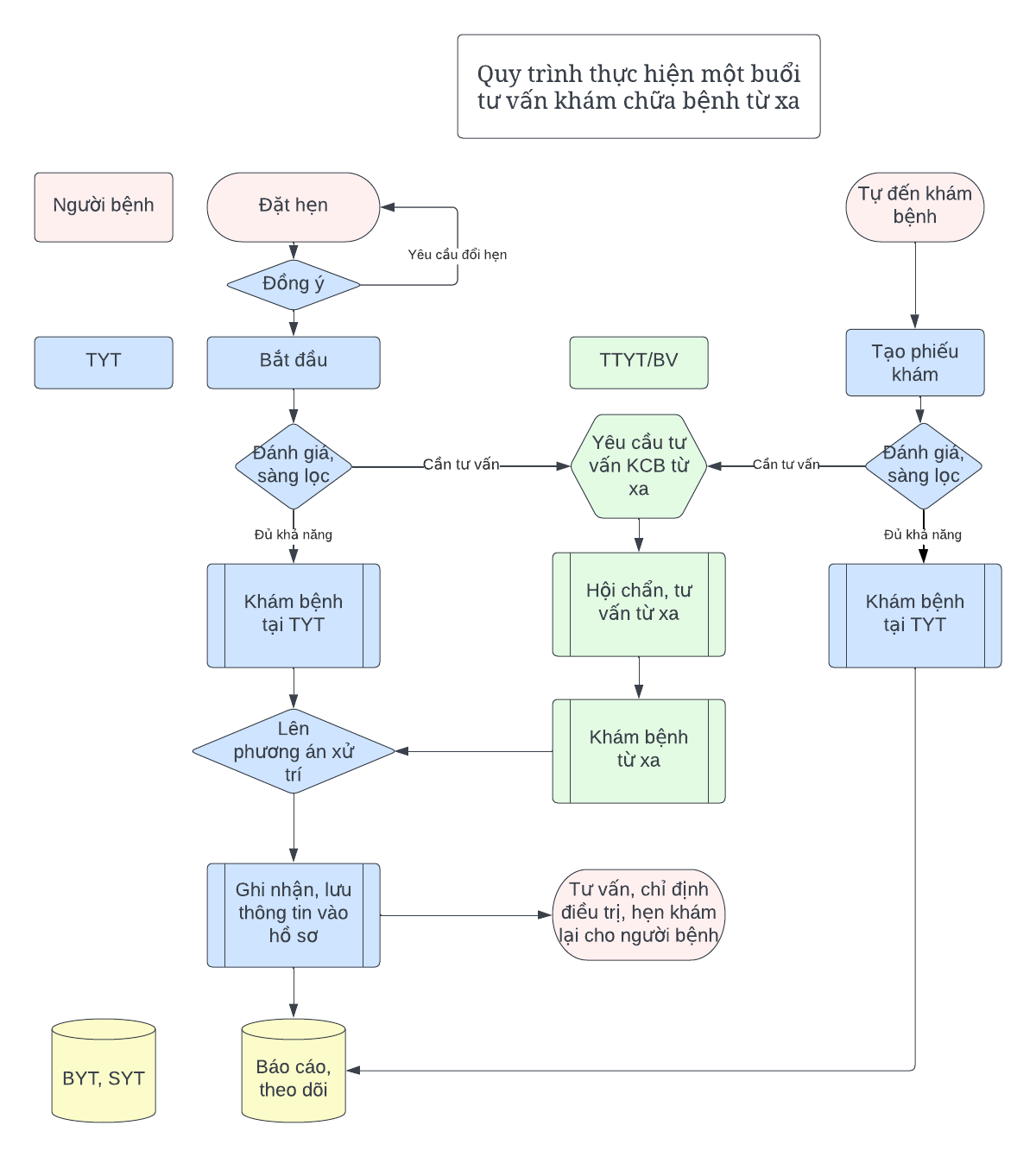
+ Có bệnh mạn tính, bệnh thuộc danh sách được quản lý bằng khám, chữa bệnh từ xa của đơn vị đăng kí

+ Tự nguyện tham gia

* Theo dõi, báo cáo TTYT huyện về hoạt động KCB từ xa tại xã *(Phụ lục 5)*.

# PHỤ LỤC

Phụ lục 1.  
Sơ đồ quy trình tư vấn khám, chữa bệnh từ xa

****

Phụ lục 2.  
Một số lưu ý khi bố trí, lắp đặt thiết bị tại phòng khám  
để có hình ảnh âm thanh tốt

**Nên làm:**

* Bố trí camera ngang tầm mắt người bệnh, người bệnh có thể nhìn thẳng vào camera.
* Có đủ ánh sáng, chiếu vào.
* Bố trí góc quay camera để cả người bệnh và cán bộ y tế có thể vào khung hình.
* Kiểm tra chất lượng âm thanh, hình ảnh trước mỗi buổi tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.

**Nên tránh**

* Tránh ánh sáng mạnh chiếu trực tiếp vào camera hoặc chiếu vào phía sau lưng người bệnh, tạo hiệu ứng bóng râm.
* Tránh đặt camera quá cao, hoặc quá thấp.

Phụ lục 3.  
Phiếu tư vấn khám, chữa bệnh từ xa

|  |  |
| --- | --- |
| TRUNG TÂM Y TẾ….  **TRẠM Y TẾ….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Mã cơ sở y tế: ….  Mã hồ sơ: |  |

**PHIẾU TƯ VẤN KHÁM, CHỮA BỆNH TỪ XA**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thông tin nhân hành chính** | | | |
| Họ tên người bệnh |  | Số thẻ BHYT/  Mã định danh y tế |  |
| Nơi đăng ký KCB ban đầu |  | Mục đích hẹn:  ☐ Khám tại TYT | ☐ Khám tại nhà  ☐ Đăng ký hộ |
| Người đặt hẹn hộ: |  | Mã định danh người đặt hẹn |  |
| Email: |  | Số điện thoại |  |
| Giới tính | ☐ Nam ☐ Nữ | Ngày sinh | \_\_\_\_/\_\_\_\_\_\_/\_\_\_\_\_\_ |
| Nghề nghiệp |  | Dân tộc |  |
| Nơi cư trú hiện tại |  | Tỉnh |  |
| Huyện |  | Xã |  |
| Địa chỉ (số nhà, đường phố .v.v) |  | | |
| **Phần hỏi bệnh/thông tin người bệnh tự khai** | | | |
| Mã người bệnh ghi trên đơn thuốc | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | |
| Mã bệnh chính |  | Mã bệnh kèm theo |  |
| Tình trạng sức khỏe  ☐ Không có dấu hiệu bất thường  ☐ Chảy nước mũi khó chịu  ☐ Sốt cao trên 38 độ  ☐ Đau ngực khó thở  ☐ Ho khan  ☐ Đau bụng  ☐ Khác\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | Chiều cao \_\_\_\_\_\_\_\_cm  Cân nặng \_\_\_\_\_\_\_\_kg  Mạch \_\_\_\_\_\_\_\_lần/phút  Nhiệt độ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_độ C  Huyết áp \_\_\_\_/\_\_\_\_(mm Hg)  Nhịp thở \_\_\_\_\_\_\_\_lần/phút | |
| Tuyên bố đồng ý tham gia tư vấn khám, chữa bệnh từ xa | | Tôi đã đọc, hiểu rõ, và đồng ý với những quy định cũng như hạn chế của tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.  ☐ Tôi đồng ý tham gia tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. | |
| **Thông tin về cuộc hẹn** | | | |
| Ngày hẹn | … | Giờ hẹn | … |
| Ngày hẹn tái khám | … | Giờ hẹn tái khám | … |
| Yêu cầu khác | … | | |
| **Phần ghi chép/ Xử lý của TYT** | | | |
| Họ tên bác sỹ tiếp nhận và xử lý: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | ☐ Hẹn mới  ☐ Chờ khám | ☐ Hủy  ☐ Đã xác minh/cập nhật thông tin hành chính |
| Tiền sử bệnh | … | | |
| Tình trạng khi đến khám | Mạch \_\_\_\_\_\_\_\_ lần/phút  Nhiệt độ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_độ C | | Huyết áp \_\_\_\_/\_\_\_(mmHg)  Nhịp thở \_\_\_\_\_\_\_lần/phút |
| Triệu chứng | … | | |
| Chẩn đoán | … | | |
| Mã chẩn đoán (ICD10) | Bệnh chính: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Bệnh kèm theo: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | ☐ Là đối tượng quản lý thuộc chương trình y tế:  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| **Phương pháp điều trị** | … | | Phân loại hướng xử lý  ☐ Chuyển tuyến trên  ☐ Tư vấn KCB từ xa  ☐ Điều trị tại nhà/TYT |
| **Nội dung tư vấn, khuyến cáo cho người bệnh** | …. | | ☐ Tư vấn sức khỏe |
| **Lần hẹn khám tiếp theo** | Ngày | | Giờ: |
| **Ngày giờ hoàn thành khám** |  | | ☐ Đã hoàn thành |

Phụ lục 4A.  
Phiếu yêu cầu hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa

|  |  |
| --- | --- |
| TRUNG TÂM Y TẾ …./ SỞ Y TẾ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRẠM Y TẾ … /TRUNG TÂM Y TẾ …** | Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |

**PHIẾU YÊU CẦU HỘI CHẨN, TƯ VẤN KHÁM, CHỮA BỆNH TỪ XA**

…. Ngày ……. Tháng ……. Năm ……..

Đơn vị yêu cầu hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Họ tên bác sỹ yêu cầu hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày, giờ đề nghị hội chẩn: Ngày Vào hồi …. Giờ ….phút

**Thông tin về bệnh nhân**

Họ tên bệnh nhân Ngày sinh Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

Mã số hồ sơ khám chữa bệnh Số thẻ BHYT

Mã chẩn đoán:

Vào viện lúc …. Tại khoa…

**Diễn biến bệnh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiền sử bệnh |  | |
| Tình trạng khi đến TYT/khoa | Chiều cao \_\_\_\_\_\_\_\_cm  Cân nặng \_\_\_\_\_\_\_\_kg  Mạch \_\_\_\_\_\_\_\_ lần/phút | Nhiệt độ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_độ C.  Huyết áp \_\_\_\_/\_\_\_(mm Hg)  Nhịp thở \_\_\_\_\_\_\_lần/phút |
| Triệu chứng |  | |
| Chẩn đoán hiện tại |  | |
| Tóm tắt diễn biến, quá trình chăm sóc tại TYT/khoa |  | |
| Yêu cầu hội chẩn/khám chuyên khoa tuyến trên |  | |

Phụ lục 4.  
Biên bản hội chẩn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa

*(Theo Phụ lục 1. Mẫu biên bản hội chẩn từ xa ban hành kèm theo Thông tư 49/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

|  |  |
| --- | --- |
| TRUNG TÂM Y TẾ …./ SỞ Y TẾ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRẠM Y TẾ …/TTYT…** | Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |

**BIÊN BẢN HỘI CHẨN, TƯ VẤN KHÁM, CHỮA BỆNH TỪ XA**

…. Ngày ……. Tháng ……. Năm ……..

Đơn vị yêu cầu hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Họ tên bác sỹ yêu cầu hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Họ tên bác sỹ hội chẩn, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa:

Đơn vị:

Họ tên người bệnh Ngày sinh Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

Mã số hồ sơ khám chữa bệnh Số thẻ BHYT

Mã chẩn đoán:

Vào viện lúc …. Tại khoa…

**Diễn biến bệnh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiền sử bệnh |  | |
| Tình trạng khi đến TYT/khoa |  | |
| Tình trạng khi đến TYT/khoa | Chiều cao \_\_\_\_\_\_\_\_cm  Cân nặng \_\_\_\_\_\_\_\_kg  Mạch \_\_\_\_\_\_\_\_ lần/phút | Nhiệt độ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_độ C.  Huyết áp \_\_\_\_/\_\_\_(mm Hg)  Nhịp thở \_\_\_\_\_\_\_lần/phút |
| Triệu chứng |  | |
| Chẩn đoán hiện tại |  | |
| Tóm tắt diễn biến, quá trình chăm sóc tại TYT/khoa |  | |
| Tuyên bố đồng ý tham gia tư vấn khám, chữa bệnh từ xa (Bệnh nhân hoặc người đi kèm ghi, ký) | Tôi đã đọc, hiểu rõ, và đồng ý với những quy định cũng như hạn chế của tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.  ☐ Tôi đồng ý tham gia tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. | |

**Nội dung thảo luận**

|  |  |
| --- | --- |
| Chẩn đoán, nguyên nhân, tiên lượng |  |
| Phương pháp điều trị |  |
| Chăm sóc |  |
| Kết luận (chủ tọa kết luận nêu rõ chẩn đoán, hướng xử lý tiếp tục và tiên lượng…) |  |
| Đơn thuốc điều trị |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung tư vấn, khuyến cáo cho người bệnh, lịch nhắn tin** | …. | ☐ Tư vấn sức khỏe |
| **Lần hẹn khám tiếp theo** | Ngày | Giờ: |
| **Ngày giờ hoàn thành khám** |  | ☐ Đã hoàn thành |

**Phân loại phục vụ công tác thống kê**

|  |  |
| --- | --- |
| Phân loại chỉ định  ☐ Chuyển tuyến trên  ☐ Điều trị tại nhà/TYT | Khuyến nghị khác  ☐ Tư vấn sức khỏe |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tham gia hội chẩn:** |  |  |
| **Các thành viên** | **Thư ký** | **Chủ tọa** |

Phụ lục 5.  
Định nghĩa, Biểu mẫu và chỉ số báo cáo hoạt động tư vấn  
khám, chữa bệnh từ xa

**Định nghĩa một số chỉ số thống kê**

| **Báo cáo** | **Chỉ số** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
| **Thống kê số liệu CBYT** |  | **Lọc theo: Từ ngày, đến ngày, tỉnh, huyện, đơn vị, giới tính, dân tộc** |
|  | Số CBYT được cấp tài khoản | Số tài khoản của CBYT đã được khởi tạo trong kỳ |
|  | Số CBYT tham gia tư vấn KCB từ xa | Số CBYT đã xử lý lịch hẹn hoặc tham gia cuộc gọi trong kỳ |
|  | Số tài khoản đang hoạt động | Tổng số tài khoản cán bộ y tế đang hoạt động tại thời điểm báo cáo theo đơn vị |
| **Thống kê người dân** |  | **Lọc theo: Từ ngày, đến ngày, tỉnh, huyện, xã, giới tính, dân tộc** |
|  | Số người dân đã tạo tài khoản | Số tài khoản của người dân được khởi tạo (tự tạo, hoặc do CBYT tạo cho người dân) trong kỳ |
|  | Số người dân đã sử dụng phần mềm | Số tài khoản của người dân đã đăng nhập vào phần mềm trong kỳ |
|  | Số người dân đã đặt lịch hẹn | Số tài khoản của người dân đã đặt lịch hẹn khám trong kỳ |
|  | Số người dân được tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa | Số tài khoản của người dân đã được tư vấn khám, chữa bệnh từ xa trong kỳ |
| **Thống kê dịch vụ** |  | **Lọc theo: Từ ngày, đến ngày, tỉnh, huyện, đơn vị** |
| ***Thống kê lịch hẹn khám*** |  | **Lọc theo: Từ ngày, đến ngày, tỉnh, huyện, đơn vị** |
|  | Tổng số lịch hẹn khám | Tổng số lịch hẹn khám của đơn vị trong kỳ |
|  | Yêu cầu mới | Tổng số lịch hẹn khám ở trạng thái Yêu cầu mới trong kỳ |
|  | Chờ khám | Tổng số lịch hẹn khám ở trạng thái Chờ khám trong kỳ |
|  | Đã khám | Tổng số lịch hẹn khám ở trạng thái Đã khám trong kỳ |
|  | Hủy | Tổng số lịch hẹn khám ở trạng thái Hủy trong kỳ |
| ***Thống kê cuộc gọi*** |  | **Lọc theo: Từ ngày, đến ngày, tỉnh, huyện, đơn vị** |
|  | Cuộc gọi đến |  |
|  | Tư vấn, KCB từ xa | Tổng số cuộc gọi video đến với mục đích Tư vấn, KCB từ xa trong kỳ |
|  | Giao ban, họp định kỳ | Tổng số cuộc gọi video đến với mục đích Giao ban, họp định kỳ trong kỳ |
|  | Sinh hoạt chuyên môn | Tổng số cuộc gọi video đến với mục đích Sinh hoạt chuyên môn trong kỳ |
|  | Khác | Tổng số cuộc gọi video đến với mục đích Khác trong kỳ |
|  | Cuộc gọi đi |  |
|  | Tư vấn, KCB từ xa | Tổng số cuộc gọi video đi với mục đích Tư vấn, KCB từ xa trong kỳ |
|  | Giao ban, họp định kỳ | Tổng số cuộc gọi video đi với mục đích Giao ban, họp định kỳ trong kỳ |
|  | Sinh hoạt chuyên môn | Tổng số cuộc gọi video đi với mục đích Sinh hoạt chuyên môn trong kỳ |
|  | Khác | Tổng số cuộc gọi video đi với mục đích Khác trong kỳ |
| ***Thống kê bản tin*** |  | **Lọc theo: Từ ngày, đến ngày, đơn vị (Sở Y tế)** |
|  | Số bản tin | Tổng số bản tin đã đăng trong kỳ |

Phụ lục 5A. Báo cáo thống kê người dân

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tỉnh/ thành phố | Quận/ huyện | Xã/ phường | Giới tính | Số tài khoản người dân đã được tạo ra | Số người dân đã sử dụng phần mềm | Số người dân đã đặt lịch hẹn | Số người dân được tư vấn, khám, chữa bệnh từ xa |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Phụ lục 5B. Báo cáo thống kê cán bộ y tế

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tỉnh/ thành phố | Quận/ huyện | Xã/ phường | Tên đơn vị | Giới tính | Trình độ chuyên môn | Số CBYT được cấp tài khoản | Số CBYT tham gia tư vấn KCB từ xa |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Phụ lục 5C. Báo cáo thống kê dịch vụ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tỉnh, thành phố | Quận huyện | Xã, phường | Tên đơn vị/ | Giới tính | Số cuộc hẹn | | | | |
| Tổng số lịch hẹn khám | Số cuộc hẹn chưa xử lý | Số cuộc hẹn đã khám | Số cuộc hẹn chờ khám |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Phụ lục 5D. Báo cáo thống kê cuộc gọi

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tỉnh, thành phố | Quận huyện | Xã, phường | Tên đơn vị/ | Số cuộc gọi đến | | | | Số cuộc gọi đi | | | |
| Tư vấn khám, chữa bệnh từ xa | Họp giao ban, họp định kỳ | Sinh hoạt chuyên môn | Mục đích khác | Tư vấn khám, chữa bệnh từ xa | Họp giao ban, họp định kỳ | Sinh hoạt chuyên môn | Mục đích khác |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |